| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU THÀNH**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 60/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 25-4-2025
V/v "Tranh chấp về ly hôn, nuôi con".

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Hà Thị Mỹ Linh;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thơ;

2. Bà Mai Thị Thu Hà

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Quách Thuận An - Thư ký Tòa án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa****:* Ông Lưu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 364/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2024 về việc: *"Tranh chấp về ly hôn, nuôi con"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt);

Cư trú: Số H, tổ D, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang.

*2. Bị đơn:* Anh Trần Bão V, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Cư trú: Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

** Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim H trình bày*:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Bão V kết hôn năm 2017, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh An Giang ngày 14 tháng 02 năm 2019. Sau khi cưới một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân do bất đồng về quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên cự cãi. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2022. Vào đầu năm 2024, chị đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với anh V. Nhưng vì thương con, chị đã rút lại toàn bộ đơn khởi kiện để cho anh V cơ hội sửa đổi nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng. Tuy nhiên, vợ chồng vẫn không có tiếng nói chung, nên hôn nhân không thể kéo dài. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Bão V.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung tên Trần Ngọc A, sinh ngày 14/7/2017. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu A, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

** Đối với bị đơn anh Trần Bão V:* Tòa án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh V đều vắng mặt không lý do và cũng không gửi văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Kim H.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Kim H: có đơn xin xét xử vắng mặt;

- Bị đơn anh V: Vắng mặt không có lý do.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, các đương sự cũng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Kim H, giải quyết cho chị Kim H được ly hôn với anh Trần Bão V; về con chung: giao cháu Trần Ngọc A cho chị Kim H tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh V không cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Kim H phải chịu án phí theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Trần Bão V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 14 tháng 02 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C nên được pháp luật công nhận là vợ chồng theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Nay vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nên chị Kim H yêu cầu ly hôn với anh V. Anh V thường trú tại xã B, huyện C, tỉnh An Giang. Căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Về sự vắng mặt của đương sự: nguyên đơn chị Kim H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Trần Bão V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai

những vẫn vắng mặt không lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim H xác nhận cuộc sống hôn nhân thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 05 năm, đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không phù hợp nên chị Kim H yêu cầu được ly hôn với anh V.

Xét thấy, cuộc sống hôn nhân là nhằm xây dựng một gia đình thật sự hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc và quan tâm lẫn nhau nhưng quan hệ vợ chồng giữa chị Kim H và anh V đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi. Vì vậy tình cảm vợ chồng không còn tồn tại, nếu cuộc sống hôn nhân giữa anh chị kéo dài cũng không hạnh phúc.

Mặt khác, Tòa án đã tống đạt nhiều lần các văn bản tố tụng đến gia đình nhằm tạo điều kiện hòa giải đoàn tụ và hàn gắn tình cảm vợ chồng giữa hai người, nhưng bị đơn anh V đều không đến. Tòa án tiến hành lấy lời khai của anh V theo quy định, nhưng không lấy được lời khai do anh V vắng mặt tại nhà. Quá trình giải quyết vụ án, anh V đều vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng mà phía nguyên đơn chị Kim H đã trình bày, cũng như không có văn bản thể hiện ý kiến hay có nguyện vọng là muốn duy trì quan hệ hôn nhân với chị Kim H.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân giữa chị Kim H và anh V đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân giữa hai người không đạt được, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim H là được ly hôn với anh Trần Bão V.

[3] Về quan hệ con cái, cấp dưỡng: Chị Kim H thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Trần Ngọc A, sinh ngày 14/7/2017. Mặt khác, giấy khai sinh của cháu cũng đã thể hiện rõ điều này, do đó cần công nhận các cháu Ngọc A là con chung của chị Kim H và anh V. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu A. Hội đồng xét xử nhận thấy, từ khi ly thân, cháu Ngọc A đã sống với chị. Tại bản tự khai, cháu Ngọc A trình bày nguyện vọng là được sống với mẹ nếu ba mẹ có ly hôn. Hơn nữa, cháu Ngọc A là con gái nên sự chăm sóc trực tiếp từ người mẹ sẽ phù hợp hơn. Do đó, để ổn định tâm lý và đảm bảo phát triển cuộc sống của cháu, cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Kim H là giao cháu A cho chị H được tiếp tục nuôi dưỡng.

[4] Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Kim H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện và phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, tuy nhiên khi điều kiện kinh tế và điều kiện nuôi con có thay đổi thì các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, cấp dưỡng trong một vụ kiện khác.

Anh Trần Bão V có quyền tới lui, thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật.

[5] Về quan hệ tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: Do chị Nguyễn Thị Kim H có yêu cầu ly hôn với anh Trần Bão V nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 9, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình 2014;

- Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, khoản 2 Điều 227, 228, Điều 271, Điều 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- *Xử*:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim H. Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim H đối với anh Trần Bão V.

2. Về quan hệ con cái, cấp dưỡng: Công nhận cháu tên Trần Ngọc A, sinh ngày 14/7/2017 là con chung của chị Nguyễn Thị Kim H và anh Trần Bão V;

+ Tiếp tục giao cháu Trần Ngọc A cho chị Nguyễn Thị Kim H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành; anh V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Kim H không yêu cầu;

+ Chị Nguyễn Thị Kim H cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở anh V trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về quan hệ tài sản, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Kim H phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân sơ thẩm, đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0004985 ngày 18/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, An Giang, được khấu trừ nên chị Kim H đã nộp xong.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Kim H và anh Trần Bão V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND.Châu Thành;
- Chi cục THADS.Châu Thành;
- Cơ quan nơi đăng ký kết hôn;
- Phòng KTNV và THA;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Mỹ Linh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hà Thị Mỹ Linh**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**